TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ VÕ** **Tỉnh Bắc Ninh**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 64/2019/QĐST-HNGĐ	Quế Võ, ngày 18 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN TẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

Căn cứ khoản 4 Điều 397; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 136/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận Tận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1992.

Trú tại: Tổ 8, khu 7, phường TC, thành phố BN, tỉnh BN.

- Anh Vũ Văn H, sinh năm 1984.

Trú tại: Thôn ĐT, xã CL, huyện QV, tỉnh BN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim T và anh Vũ Văn H thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của chị T và anh H được ghi trong Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 10 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận chị Nguyễn Thị Kim T và anh Vũ Văn H Tận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim T và anh Vũ Văn H xác định trong thời gian chung sống có sinh được 01 con chung là cháu Vũ Nguyễn Trâm A, sinh ngày 04/12/2017. Hiện cháu Trâm A đang sống cùng với chị T, khi ly hôn, anh, chị thỏa thuận tiếp tục giao con chung trên cho chị Nguyễn Thị Kim T nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Kim T và anh Vũ Văn H là hoàn toàn tự nguyện nên cần chấp nhận sự thỏa thuận của anh chị.

[3] Về tài sản chung, công nợ, công sức, đất ruộng: Chị T và anh H xác định không có tài sản chung, công nợ, công sức, đất ruộng nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Kim T và anh Vũ Văn H thỏa thuận chị T chịu cả lệ phí dân sự sơ thẩm.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, cần chấp nhận sự thỏa thuận của chị T và anh H.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành; Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim T và anh Vũ Văn H tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Tiếp tục giao con chung là cháu Vũ Nguyễn Trâm A, sinh ngày 04/12/2017 cho chị Nguyễn Thị Kim T nuôi dưỡng và chăm sóc. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị T và anh H tự thỏa Tận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị T trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, công nợ, công sức, đất ruộng: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Kim T tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị T đã nộp đủ 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm tại Biên lai số 02984 ngày 10/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Chị Nguyễn Thị Kim T đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát huyện Quế Võ;
- Chi cục THA dân sự huyện Quế Võ;
- Các đương sự;
- UBND xã CL, huyện Quế Võ;
- Tòa án tỉnh Bắc Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Đỗ Văn Đại